

Số: 09 /BC-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

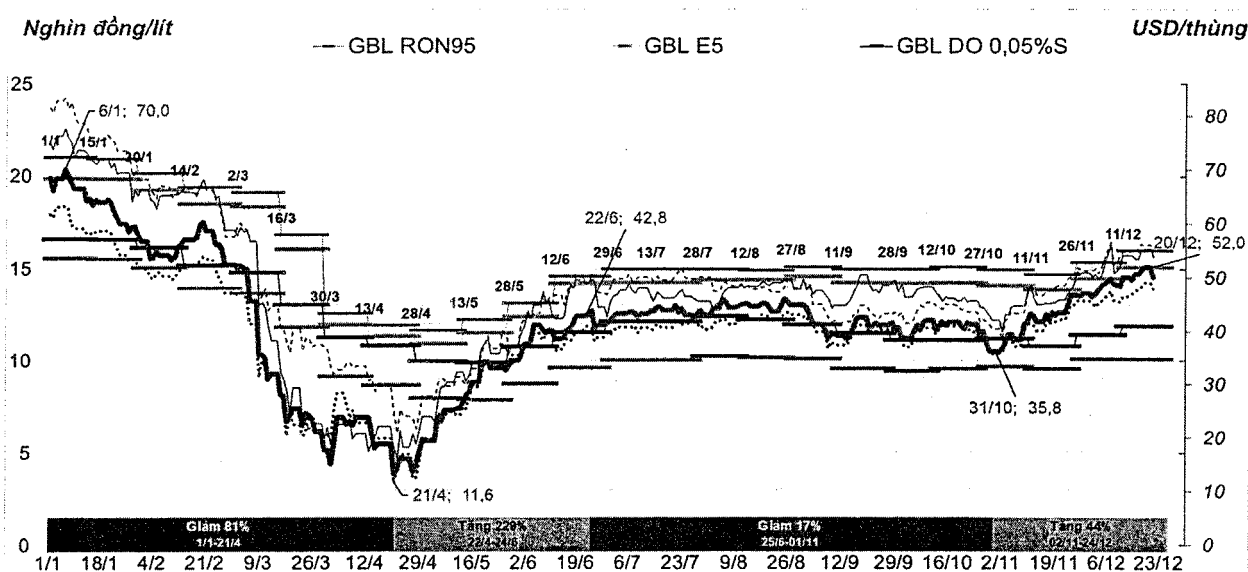
I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

1. Bối cảnh chung

Năm 2020, thế giới đã bị đảo lộn bởi đại dịch Covid-19 với mức độ lây lan mạnh, diễn biến phức tạp và ảnh hưởng tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế xã hội trên phạm vi toàn cầu. Sau nhiều năm liên tục tăng trưởng, GDP toàn cầu sụt giảm 3,7% so với năm trước.

Đại dịch Covid-19 đã làm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu giảm mạnh, giá dầu thế giới diễn biến phức tạp, tăng giảm nhanh với biên độ lớn. Đặc biệt, lần đầu tiên trong lịch sử, vào ngày 20/4/2020 giá dầu WTI kỳ hạn đã sụp đổ xuống mức âm (-37,63 USD/thùng). Cùng thời điểm, giá dầu Dtd Brent cũng giảm còn 13,2 USD/thùng, mất 80% giá trị so với thời điểm đầu năm, thấp nhất trong vòng 18 năm qua.

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Nhà nước trong năm như sau:



Giá dầu thô Brent DTD bình quân năm đạt 41,67 USD/thùng, giảm 35% (22,64 USD/thùng) so với năm 2019 (64,3 USD/thùng) và bằng 69% so với dự báo kế hoạch (60 USD/thùng). Giá sản phẩm dầu trên thị trường quốc tế có diễn biến đồng pha, giảm bình quân từ 29-38% so với bình quân năm 2019

Trong nước, nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh và được hưởng lợi từ sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu của các nước phát triển, nền kinh tế vẫn giữ được tăng trưởng dương ở mức 2,91% trong năm, nằm trong số các quốc gia có tăng trưởng cao nhất thế giới.

Đối với lĩnh vực KDXD, Chính phủ tiếp tục điều hành thị trường theo Nghị định 83/2014/NĐ-CP: điều chỉnh giá theo biên độ 15 ngày/lần, duy trì hoạt động của quỹ bình ổn... Diễn biến giá bán lẻ xăng dầu trong nước tuy chậm hơn nhưng cũng biến động mạnh theo giá thế giới, giảm bình quân 23% so với năm trước. Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước giảm khoảng 10% so với năm 2019 (theo Báo cáo tổng kết công tác năm 2020 của Hiệp hội xăng dầu Việt Nam).

Nguồn cung từ các NMLD Dung Quất và Nghi Sơn đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ trong nước, tuy nhiên có một số thời điểm trong năm NMLHD Nghi Sơn hoạt động không ổn định dẫn tới khan hiếm nguồn hàng. Tình trạng xăng dầu không đảm bảo chất lượng, hàng trôi nổi không rõ nguồn gốc vẫn diễn biến phức tạp.

Thị trường xăng dầu trong nước trải qua một năm đầy biến động và bất thường: nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh, giá bán lẻ giảm thấp nhất trong vòng 13 năm qua, chiết khấu thị trường diễn biến phức tạp có thời điểm xuống rất thấp nhưng cũng có thời điểm lại tăng cao kỷ lục...

Đứng trước ảnh hưởng kép chưa từng có tiền lệ của đại dịch Covid-19 và suy giảm giá dầu thế giới, PVOIL đã quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp ứng phó nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực đến hoạt động SXKD của Tổng công ty, bao gồm 3 nhóm giải pháp chính:

- i) Nhóm giải pháp kinh doanh: Tập trung kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho; nỗ lực duy trì và chặn đà sụt giảm sản lượng; Tối ưu hiệu quả kinh doanh trong toàn bộ các khâu pha chế, vận chuyển, giao nhận, tồn chứa;
- ii) Nhóm giải pháp tiết giảm chi phí: Xây dựng và triển khai các kịch bản tiết giảm chi phí chi tiết với mức giảm 10-13-16% so với kế hoạch tương ứng với kịch bản sản lượng sụt giảm 10-20-30%; và
- iii) Nhóm giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

DVT: 1000 m3/tấn

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	2020		So sánh	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH 2020
1	Sản lượng xuất khẩu/ bán dầu thô (bao gồm cung cấp cho NMLD Dung Quất)	11.052	8.890	9.380	85%	106%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	604	604	455	75%	75%
	<i>Trong đó: xăng E5</i>	567	600	452	80%	75%
3	Kinh doanh xăng dầu	3.200	3.250	2.938	92%	90%
	<i>Tỷ trọng bán lẻ</i>	26,1%	27%	29,4%		

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các chủ mỏ khác với sản lượng đạt 106% kế hoạch và bằng 85% so với cùng kỳ. PVOIL cung cấp đầy đủ và kịp thời 100% nguyên liệu cho NMLD Dung Quất từ nguồn dầu thô khai thác trong nước với sản lượng đạt 125,5% kế hoạch năm.

2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

Sản lượng sản xuất, pha chế trong năm đạt 75% kế hoạch và bằng 75% so với cùng kỳ, chủ yếu là xăng E5 RON92. Sản lượng kinh doanh xăng E5 RON92 sụt giảm 20% so với cùng kỳ là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tâm lý e ngại của người tiêu dùng đối với mặt hàng xăng E5 RON92 trong khi chênh lệch giá bán lẻ của mặt hàng này so với xăng RON95 lại thường xuyên ở mức dưới 1.000 đồng/lít trong năm 2020 nên không đủ sức hấp dẫn người tiêu dùng.

2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh khó khăn của năm 2020, nhờ nỗ lực áp dụng đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn chặn đà sụt giảm sản lượng, đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ 4.0 và các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên hệ thống PVOIL Easy, tổng sản lượng kinh doanh xăng dầu toàn hệ thống PVOIL đạt 2,94 triệu m³/tấn, chỉ sụt giảm 8% so với cùng kỳ hoàn thành 90% kế hoạch năm. Kênh bán lẻ qua hệ thống CHXD trực thuộc PVOIL tiếp tục tăng trưởng, tăng 0,7% về sản lượng so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 29,4% tổng sản lượng tiêu thụ. Sản lượng bán qua kênh PVOIL Easy tăng 44% so với năm 2019.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

DVT: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	2020		So sánh (%)		
		TH 2019	KH	TH	Cùng kỳ	KH
I	Hợp nhất					
1	Tổng doanh thu (*)	80.302	52.200	50.541	63%	97%
2	Giá vốn (*)	77.088		48.071	62%	
3	Lãi gộp (*)	3.199		2.462	77%	
4	Tổng chi phí (*)	2.803		2.573	92%	
5	LN trước thuế (**)	396	470	(111)	LN âm	LN âm
6	Lợi nhuận sau thuế	325	376	(166)	LN âm	LN âm
7	Nộp NSNN (***)	9.780	8.260	8.340	85%	101%
II	Công ty mẹ					
1	Doanh thu	32.197	32.200	20.953	65%	65%
2	Lợi nhuận trước thuế	315	350	(152)	LN âm	LN âm
3	Lợi nhuận sau thuế	290	280	(149)	LN âm	LN âm

(*) Tổng hợp chỉ tiêu từ hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính và khác

(**) Bao gồm lãi/lỗ từ công ty liên kết

(***) Loại trừ phần hợp nhất từ PVOIL Lào và PVOIL Singapore

Tổng doanh thu hợp nhất cả năm đạt 50.541 tỷ đồng, hoàn thành 97% kế hoạch năm và bằng 63% so với cùng kỳ. Doanh thu của PVOIL đến từ hai lĩnh vực chính là KD XD

(chiếm 60%) và kinh doanh dầu thô quốc tế (chiếm 40%) - đều sụt giảm mạnh so với cùng kỳ do ảnh hưởng giá dầu.

Lãi gộp hợp nhất đạt 2.462 tỷ đồng, giảm 737 tỷ đồng (23%) so với cùng kỳ, chủ yếu do ảnh hưởng của hàng tồn kho khi giá dầu lao dốc giảm sâu.

Chi phí hợp nhất giảm 230 tỷ đồng (8%) so với cùng kỳ (trong đó chi phí quản lý bán hàng giảm 171 tỷ đồng) chủ yếu do PVOIL đã triệt để thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí trong điều kiện kinh doanh khó khăn.

Lợi nhuận trước thuế: Mặc dù đã triển khai nhiều giải pháp đề ứng phó với tác động kép của cuộc khủng hoảng dịch bệnh Covid-19 và suy giảm giá dầu (ngăn chặn đà sụt giảm sản lượng chung và duy trì sản lượng bán lẻ; kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho để giảm thiểu lỗ do giá dầu giảm sâu; tiết giảm tối đa chi phí), tuy nhiên với những khó khăn chưa từng có tiền lệ, PVOIL vẫn bị lỗ hợp nhất 111 tỷ đồng và công ty mẹ lỗ 152 tỷ đồng (chủ yếu do trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào các công ty con bị lỗ).

Nộp NSNN hợp nhất cả năm đạt 8.340 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch năm và bằng 85,4% so với cùng kỳ.

3. Công tác đầu tư

Giá trị đầu tư thực hiện trong năm là 168 tỷ đồng, đạt 55 % kế hoạch, chủ yếu cho việc phát triển mới 28 CHXD, mở rộng kho xăng dầu Nghi Sơn giai đoạn 1 và cải tạo, nâng cấp kho/CHXD hiện hữu.

Chi tiết như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	KH 2020	TH 2020	% TH/KH 2020
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng	96	59	61%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	99	78	79%
3	Mua sắm khác	110	31	28%
	TỔNG CỘNG	305	168	55%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>	<i>111</i>	<i>78,5</i>	<i>71%</i>
	<i>- Công ty con</i>	<i>194</i>	<i>89,5</i>	<i>46%</i>
	<i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>	<i>203</i>	<i>158</i>	<i>78%</i>

4. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Công tác tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD nhằm tối ưu hoạt động và hiệu quả doanh nghiệp được PVOIL xác định là nhiệm vụ trọng tâm của năm kế hoạch 2020. Kết quả triển khai cụ thể như sau:

- Hoàn tất việc xây dựng và thông qua kế hoạch tái cấu trúc Tổng công ty giai đoạn 2020-2025;
- Triển khai sáp nhập 4 nhóm đơn vị thành viên KDXD với mục tiêu thu gọn đầu mối, tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Xúc tiến việc thoái vốn tại Petec và các công ty liên kết; hoàn thành thoái vốn tại Petroland;
- Tiếp tục hỗ trợ đảm bảo an toàn tài sản tại các nhà máy NLSH song song với việc triển khai các giải pháp tái cấu trúc theo chỉ đạo của Chính phủ và công ty mẹ - Tập đoàn

dầu khí Việt Nam. Chi phí hỗ trợ để duy trì các hoạt động tối thiểu cho hai nhà máy NLSH Dung Quất (BSR-BF) và NLSH Phú Thọ (PVB) trong năm là 2,5 tỷ đồng.

- Công tác quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC và (ii) sắp xếp, xử lý đất đai theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

5. Công tác ứng dụng công nghệ 4.0 và nghiên cứu phát triển

PVOIL là doanh nghiệp đi đầu trên thị trường xăng dầu trong việc sáng tạo các hình thức kinh doanh mới và ứng dụng công nghệ 4.0 trong hoạt động kinh doanh.

5.1. Chương trình PVOIL Easy

Giải pháp quản lý và thanh toán hiện đại - không dùng tiền mặt và thẻ tín dụng thông qua phần mềm quản lý của chương trình PVOIL Easy trong những năm qua đã thu hút được nhiều khách hàng là các doanh nghiệp kinh doanh vận tải.

Trong năm 2020, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh tích hợp PVOIL Easy với các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, liên kết với các đối tác như GoIt, ViettelPay, MoMo, VCB, HDBank, hướng tới đối tượng khách hàng cá nhân.

Sản lượng giao dịch qua PVOIL Easy không ngừng gia tăng, năm 2020 tăng gấp rưỡi so với năm trước, trung bình gần 5.500 m³/tháng, tương đương sản lượng bán bình quân của 50 CHXD trực thuộc PVOIL, góp phần duy trì sản lượng kênh bán lẻ trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh.

Chương trình PVOIL Easy hiện được ứng dụng trong toàn bộ hệ thống gần 600 CHXD của PVOIL và 36 CHXD của Công ty COMECO tại TP.HCM.

5.2. Hóa đơn điện tử

Từ 01/7/2019, PVOIL đã đưa vào vận hành chính thức hệ thống hóa đơn điện tử trong toàn Tổng công ty với 80 điểm phát hành (khác mã số thuế) nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ, đồng thời phục vụ nhanh chóng và an toàn nhu cầu của khách hàng.

5.3. Nghiên cứu xu hướng chuyển đổi năng lượng và các giải pháp ứng phó

Xu thế chuyển đổi năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu trong những năm gần đây. Nhiều nước phát triển đã có lộ trình và chính sách hỗ trợ cụ thể cho sản xuất xe điện (EV) với mục tiêu sẽ thay thế xe hạng nhẹ chạy xăng trong tương lai không xa để bảo vệ môi trường. Một số nước đã bước đầu thành công trong việc ứng dụng pin nhiên liệu hiệu suất cao sử dụng cho xe điện, đặc biệt là xe có tải trọng lớn.

Trong nước, VinFast - nhà sản xuất ô tô lớn của Việt Nam đã lên kế hoạch đầy tham vọng để cho ra đời những mẫu xe điện của riêng mình nhằm chiếm lĩnh thị trường trong nước, gần nhất là dự án xe bus chạy điện công nghệ cao đã được triển khai tại một số thành phố lớn (Hà Nội, TP.HCM, Phú Quốc).

Từ nhiều năm qua PVOIL đã chú trọng việc theo dõi, phân tích đánh giá sự phát triển của xe điện và triển khai nghiên cứu giải pháp để ứng phó. PVOIL đã hợp tác với Vingroup và Tập đoàn điện lực Việt Nam EVN triển khai lắp đặt và đưa vào vận hành thử nghiệm hệ thống năng lượng mặt trời và trạm sạc ô tô điện tại hai cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ đầu tháng 7/2020.

Bên cạnh đó, PVOIL đã chủ trì, phối hợp với Tổng công ty Điện lực Dầu khí (PVPower) và Viện Dầu khí triển khai đề tài nghiên cứu về chuyên đề dịch chuyển năng lượng và đưa ra các giải pháp nhằm ứng phó.

Trong năm 2021, PVOIL dự kiến sẽ tiếp tục hợp tác với các đơn vị PVPower, EVN, Vingroup để nghiên cứu và đầu tư phát triển mở rộng hệ thống pin năng lượng mặt trời, trạm sạc điện cho ô tô, xe máy điện tại các CHXD của PVOIL.

6. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

Xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD: PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCC...

Công tác quản trị hệ thống luôn được trú trọng với việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL.

Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu tiếp tục được trú trọng thông qua các hoạt động thường xuyên như: chỉnh trang CHXD theo chuẩn nhận diện thương hiệu, quảng cáo tại CHXD dưới nhiều hình thức, tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2020; thực hiện trách nhiệm của PVOIL với cộng đồng thông qua các hoạt động như: Tặng 50.000 khẩu trang y tế cho khách hàng đến mua xăng dầu và người dân có nhu cầu tại các CHXD của PVOIL; Trang bị khẩu trang, dung dịch rửa tay sát khuẩn CBCNV và tấm ngăn giọt bắn cho công nhân bán hàng tại kho, CHXD; Quyên góp ủng hộ 9 tấn gạo cho máy “ATM gạo tự động miễn phí cho người nghèo”; Hỗ trợ xăng, dầu xe cứu trợ đồng bào lũ lụt Miền Trung; Tổ chức chương trình “Cùng PVOIL về quê đón Tết” cho các bạn sinh viên có hoàn cảnh khó khăn ...

Nhờ những nỗ lực không mệt mỏi trong nhiều năm qua, thương hiệu PVOIL đã trở nên quen thuộc, ngày càng khẳng định uy tín trên thị trường về sản phẩm và chất lượng dịch vụ. Năm 2020, năm thứ 2 liên tiếp PVOIL lọt vào top 50 thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam năm 2020 – là một trong ba thương hiệu bán lẻ được Forbes – một tạp chí uy tín hàng đầu của Mỹ về kinh doanh bình chọn.

Công tác quan hệ cổ đông: với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL luôn sẵn sàng gặp gỡ, cung cấp và trao đổi thông tin với cổ đông, nhà đầu tư tổ chức theo yêu cầu.

7. Đánh giá kết quả đạt được

Tác động kép của dịch bệnh Covid-19 và suy giảm giá dầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động SXKD của PVOIL trong năm 2020. Đây có thể nói là giai đoạn khó khăn nhất mà Tổng công ty đã trải qua trong suốt quá trình hình thành và phát triển. Với nỗ

lực và quyết tâm thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, Tổng công ty đã hạn chế tối đa các ảnh hưởng tiêu cực của thị trường và đạt được một số kết quả sau đây:

- **Ứng phó kịp thời và hiệu quả** với tác động kép của dịch bệnh COVID-19 và giá dầu sụt giảm; Thực hiện triệt để việc kiểm soát hàng tồn kho, tiết giảm chi phí góp phần quan trọng làm giảm bớt thua lỗ từ SXKD.

- **Ủy thác XNK dầu thô:** Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô Việt Nam; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.

- **Sản xuất pha chế xăng dầu:** đảm bảo nguồn cung xăng E5 RON92 đáp ứng nhu cầu thị trường với chất lượng ổn định.

- **Kinh doanh phân phối xăng dầu:** Giữ ổn định hệ thống phân phối; sản lượng bán hàng qua các kênh tiêu thụ trực tiếp (CHXD/PVOIL Easy và khách hàng công nghiệp) có tăng trưởng trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh;

- **Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu** tiếp tục được trú trọng và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

- **Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp** được đẩy mạnh

II. Kế hoạch SXKD năm 2021

1. Dự báo tình hình

a) Các yếu tố tác động đến hoạt động SXKD của TCT:

Đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh mẽ và chưa từng có đến nền kinh tế toàn cầu cũng như làm sai lệch những nguyên tắc cơ bản của thị trường dầu mỏ trong năm vừa qua và dự kiến sẽ tiếp tục còn diễn biến phức tạp năm 2021 cho đến khi Vaccine được đưa vào tiêm chủng ở mức phổ biến và rộng rãi trên thế giới nói chung và trong nước nói riêng.

PVOIL xây dựng kế hoạch 2021 trên cơ sở các dự báo sau đây:

- Năm 2021 kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng từ 6,17 - 6,72%. Với kịch bản cơ sở - trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới phục hồi, đại dịch COVID-19 dần được khống chế - tốc độ tăng GDP của VN trong năm nay đạt 6,17%/năm, CPI trung bình tăng 3,8%. Với kịch bản khả quan – kinh tế thế giới phục hồi nhanh, tăng trưởng kinh tế VN trong năm 2021 có thể đạt 6,72%/năm, CPI tăng khoảng 4,2%.

- Dự báo giá dầu thô giao động ở mức 45 USD/thùng.

- Nhà nước sửa đổi Nghị định 83/2014/NĐ-CP về KDXD trong năm 2021 với dự kiến sẽ thay đổi một số qui định như: (i) Giảm mức yêu cầu dự trữ lưu thông; (ii) Rút ngắn chu kỳ điều hành giá bán lẻ; (iii) Điều chỉnh công thức tính giá cơ sở... theo hướng tiệm cận hơn với thị trường.

- Nguồn cung xăng nhập khẩu ngày càng dồi dào khi có thêm nguồn xăng từ các nước ASEAN với mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo hiệp định AKFTA. Nguồn cung từ các NMLD trong nước đáp ứng khoảng 70% nhu cầu nội địa.

b) Thuận lợi và khó khăn của PVOIL

Thuận lợi:

- PVOIL sở hữu hệ thống phân phối tương đối ổn định với gần 600 CHXD trực

thuộc và gần 1.200 Tổng đại lý/Đại lý/Thương nhân nhượng quyền trên cả nước.

- Hệ thống kho chứa rộng khắp cả nước trong đó có 2 kho được đầu nối đường ống trực tiếp với 2 NMLD Dung Quất và Nghi Sơn.

- Nguồn cung ứng cho hệ thống PVOIL từ các MNLD trong nước dự kiến chiếm khoảng 90% sẽ giúp PVOIL chủ động trong việc điều phối nguồn hàng.

Khó khăn, thách thức:

- Đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên toàn cầu, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của nền kinh tế nói chung và hoạt động kinh doanh của PVOIL nói riêng. Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên thế giới và trong nước phục hồi chậm; giá dầu thô tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều rủi ro trong năm 2021.

- Thị trường xăng dầu trong nước chịu sự cạnh tranh gay gắt do số lượng doanh nghiệp đầu mối/thương nhân phân phối liên tục gia tăng và tình trạng xăng dầu không đảm bảo chất lượng, hàng trôi nổi không rõ nguồn gốc vẫn diễn biến phức tạp.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Lĩnh vực Dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước cho NMLD Dung Quất.

Sản xuất xăng dầu: Sản xuất xăng E5 RON92, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác.

Kinh doanh xăng dầu: Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xăng dầu, đảm bảo an toàn và hiệu quả; Tập trung gia tăng tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp.

Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp: Đẩy mạnh tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD nhằm tối ưu hoạt động và hiệu quả doanh nghiệp; Tiếp tục hỗ trợ đảm bảo an toàn tài sản tại các nhà máy NLSH song song với việc triển khai các giải pháp tái cấu trúc; Hoàn tất quyết toán cổ phần hóa PVOIL và xúc tiến thoái vốn nhà nước ngay sau đó.

Công tác đầu tư phát triển hệ thống: Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức. Xúc tiến triển khai các dịch vụ phi xăng dầu, hợp tác phát triển hệ thống năng lượng mặt trời, trạm sạc xe điện tại CHXD.

Công tác quản trị hệ thống: Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và tổng kho xăng dầu; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

3.1. Các chỉ tiêu sản lượng và tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021	So với TH 2020
I	Các chỉ tiêu sản lượng			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2021	So với TH 2020
1	Sản lượng xuất khẩu/bán dầu thô (bao gồm cung cấp cho NMLD Dung Quất)	1000 tấn	8.586	92%
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	1000 m3/tấn	484	106%
3	Sản lượng kinh doanh xăng dầu	1000 m3/tấn	3.150	107%
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	28,6%	
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	55.750	110%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	320	
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.480	102%
II.2	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	27.000	129%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	300	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	240	

3.2. Kế hoạch đầu tư XD CB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2021 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Giá trị (tỷ đồng)	So với TH 2020
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		98	166%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	37 CH	418	536%
3	Đầu tư, mua sắm khác		97	313%
	TỔNG CỘNG		613	365%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>		428	544%
	<i>- Công ty con</i>		186	207%
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		521	330%

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, điều hành của Nhà nước để linh hoạt trong các khâu tạo/cấp nguồn, duy trì tồn kho hợp lý và sử dụng/phân bổ tối ưu các nguồn lực của Tổng Công ty.

- Tiếp tục tập trung gia tăng sản lượng và tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (CHXD và khách hàng công nghiệp) thông qua việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng (đề án 1114, 808);

- Triển khai ứng dụng công nghệ 4.0 và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng qua kênh trực tiếp. Cụ thể: i) Đối với PVOIL Easy: Mở rộng PVOIL Easy cho khách hàng bán buôn và khách hàng công nghiệp; Nâng cấp PVOIL Easy cho khách hàng doanh nghiệp hiện hữu; Xây dựng ứng dụng

(app) bán hàng dành cho khách hàng cá nhân mua xăng dầu tại các CHXD của PVOIL; ii) Ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa trụ bơm của các CHXD ...

- Triển khai các hoạt động kinh doanh phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD
- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong ngành xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, vận chuyển và phân phối sản phẩm xăng dầu để tối ưu hóa hiệu quả quản trị điều hành SXKD theo chủ trương của Tập đoàn.

4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD; tiến tới chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính. Xúc tiến thoái hết vốn tại Petec và xử lý triệt để các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.
- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

4.3. Nâng cao năng lực quản trị

- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.
- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng!



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Nhuộm